| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14/2023/QĐST- HNGĐ | *Can Lộc, ngày 20 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/02/2023 giữa chị Nguyễn Thị M; sinh ngày 24/10/1997; địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện C, tỉnh H và anh Nguyễn Tiến N; sinh ngày 02/9/1991; địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/02/2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1**. Về con chung của vợ chồng: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Quốc V, sinh ngày 16/8/2017 cho anh Nguyễn Tiến N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu việc thay đổi nuôi con. Chị Nguyễn Thị M cấp dưỡng nuôi con chung một tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu việc thay đổi nuôi con, phương thức cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng một lần. Chị Nguyễn Thị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu V không được ai cản trở, ngăn cấm.

**2.2**. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3**. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến N  không yêu cầu Toà án giải quyết.

**2.4**. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến N thỏa thuận chị Nguyễn Thị M chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0010906 ngày 09/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Chị Nguyễn Thị M phải nộp tiếp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện C, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Đào**